

Yên Thủy, ngày 29 tháng 11 năm 2019

Số: 137/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T1ẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA T1ẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 141/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị P1, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu dân cư Bắc Nội, Phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Bùi Xuân T1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm Côm, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55; điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả T2 của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T2 đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị P1 và anh Bùi Xuân T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Hoàng Thị P1 và anh Bùi Xuân T1 có 02 con chung là Bùi Quang T2, sinh ngày 02/3/2000 và Bùi Thị P2, sinh ngày 24/5/2009. Hiện nay cháu T2 đã trưởng thành, vợ chồng ly hôn chị P1 và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Bùi Thị P2, sinh ngày 24/5/2009 cho anh Bùi Xuân T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Hoàng Thị P1 có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị P1 có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Thị P2 cùng anh Bùi Xuân T1 mỗi tháng số tiền là: 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) cho đến khi cháu P2 đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2019.

2.2. Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị P1 tự nguyện nhận nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006053 ngày 04/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Nay chị Hoàng Thị P1 còn được hoàn trả lại 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- UBND xã Bắc An, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Vũ Hải Dương

